

Why Buddhism in Today's Society?

Tại Sao Cần Có Đạo Phật Trong Xã Hội Ngày Nay?

Cát-Tường

"Buddhism has the characteristics of what would be expected in a cosmic religion for the future: it transcends a personal God, avoids dogmas and theology; it covers both the natural and spiritual, and it is based on a religious sense aspiring from the experience of all things, natural and spiritual, as a meaningful unity"

Albert Einstein... (bản dịch của bài *Why Buddhism in Today's Society?* do người Phật tử trẻ Cát-Tường viết đã được đăng trong báo HD13)

"Đạo Phật có những tính chất người ta trông chờ của một tôn giáo phổ quát trong tương lai: nó vượt lên thượng đế cá thể, tránh giáo điều và thần học; nó bao gồm thế giới tự nhiên và thế giới tâm linh, và được đặt cơ sở vào ý niệm tôn giáo phát khởi từ kinh nghiệm về tất cả mọi thứ, tự nhiên và tâm linh, như là một thực thể thống nhất có ý nghĩa" Albert Einstein.

Tất cả mọi người tìm kiếm hạnh phúc đồng thời tìm cách để tránh đau khổ. Nhận định này là nền tảng của Đạo Phật. Tất cả chúng sinh, từ côn trùng nhỏ nhất và tầm thường nhất tới con người phức tạp, đều mong được như vậy. Nếu đây là những điều chúng ta mong muốn, chúng ta cũng phải làm thế nào để người khác được như vậy. Người ta có thể tránh một số đau khổ nào đó bằng các việc làm tốt. Các việc làm tốt là các việc làm tự chung sẽ giúp chúng ta và người khác tránh được đau khổ và đạt được hạnh

phúc. Như luật nghiệp quả giải thích, bằng cách làm những việc tốt này chúng ta sẽ tạo nên những quả tốt mà chúng ta sẽ gặt hái trong tương lai, và như thế, sẽ không phải tái sinh vào trong những tình huống bất hạnh. Vì thế, giúp người khác thoát khỏi đau khổ và đạt được hạnh phúc là cách chắc chắn để bảo đảm chúng ta được hạnh phúc.

Duyên khởi là nền tảng căn bản còn lại của Phật Giáo. Theo duyên khởi, vạn pháp tồn tại là do tùy thuộc vào các nguyên nhân và điều kiện. Không thông hiểu lý duyên khởi là nguồn gốc của vô minh. Ở mức độ thực tiễn, vô minh là cái nhìn sai lầm thâm căn cố đế về một bản ngã tồn tại độc lập, không tùy thuộc vào các yếu tố khác. Trí tuệ là sự hiểu biết và thâm nhập vào sự không hiện hữu của một bản ngã tự nó tồn tại này. Vì thế, cùng với các việc làm lợi sinh (tu phước), tất cả các thực hành để bào mòn và cuối cùng tiêu diệt cái nhìn sai lầm này (tu huệ) đều rất quan trọng. Người ta thường ví việc làm lợi sinh và tu tập phá ngã như hai cánh của con chim trên đường bay tới giác ngộ. Rõ ràng là chim không thể nào bay được nếu chỉ có một cánh. Hai cách thực hành này yểm trợ và nâng đỡ lẫn nhau. Quên thân mình để phục vụ người khác làm tiêu mòn cái ngã đi. Quán chiếu về cái ngã không thật có làm giảm bớt tham luyến khiến cho các lỗi xử sự tự kỷ trung tâm cũng giảm bớt theo đồng thời làm tăng trưởng lòng thương xót người khác phải chịu khổ đau vô cùng đều chỉ vì một cái không có thật (cái ngã tự tồn tại). Thật ra chúng ta không thể đạt được lòng bi mẫn vô biên nếu vẫn còn vô minh. Bởi vì một khi còn vô minh, chúng ta sẽ vẫn tin có một bản ngã và sẽ tìm cách bảo vệ bản ngã đó, và sẽ làm tổn hại tới người khác.

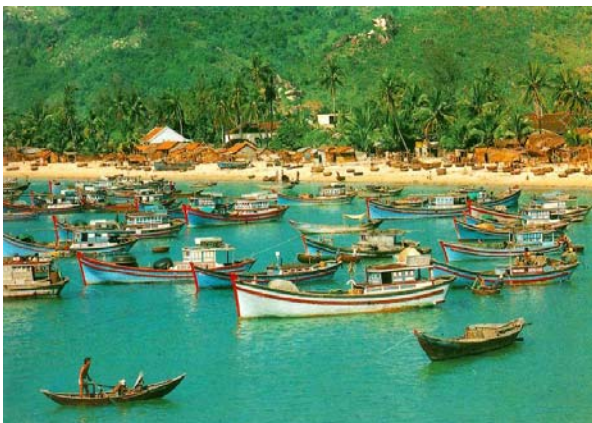
Đời sống phức tạp văn minh hiện đại tạo thành nhiều vấn đề, khiến tâm con người không được yên ổn. Hơn bao giờ hết, bây giờ là lúc chúng ta cần có một lối sống và một cách nhìn đi sát với thực tại để tạo ra hạnh phúc cho chính mình và các người xung quanh. Phật Giáo có khả năng đáp ứng được nhu cầu này vì Phật Giáo chủ trương đau khổ có các nguyên nhân của nó và do đó có thể diệt trừ được. Quan trọng hơn nữa, Phật Giáo còn đưa ra các phương pháp để mọi người, do nỗ lực của chính mình, đều có thể diệt trừ nguồn gốc của mọi đau khổ và đạt tới hạnh phúc rốt ráo. Vì thế đời sống càng phức tạp thì Phật Giáo lại càng trở nên thích hợp.

Thế giới hôm nay đã thu nhỏ lại. Chỉ qua mấy đầu ngón tay chúng ta có thể có được rất nhiều thông tin; chúng ta có thể tức khắc thông tin tới người khác ở bên kia thế giới; chúng ta có thể du hành nhanh chóng tới các nơi trên thế giới bằng các phương tiện di chuyển hiện đại. Chính vì thế người dân của thế giới ngày nay tùy thuộc vào nhau nhiều hơn. Bất cứ điều gì ảnh hưởng một vùng rồi sẽ ảnh hưởng tới dân chúng ở các vùng khác. Chẳng hạn như trận bão Katrina gần đây xảy ra bên Hoa Kỳ không những chỉ mang lại sự tàn phá và đau khổ cùng cực tới cư dân

địa phương mà hơn thế nữa kết quả dây chuyền của nó còn làm giá dầu hỏa trên thế giới tăng lên bởi vì trận bão đã làm ngưng việc sản xuất dầu hỏa trong vùng. Do đó, dân chúng ở những nơi khác trên thế giới cũng phải chịu giá xăng cao hơn. Sự thu nhỏ lại của thế giới và sự toàn cầu hóa đã làm rõ nét một hệ luận quan trọng của giáo lý duyên sinh: Chúng ta không thể sống biệt lập được mà phải tùy thuộc vào vô số các điều kiện xung quanh trong đó có con người và môi sinh. Vì thế, từ quan điểm hoàn toàn thế tục, chúng ta cũng phải chăm lo cho người khác và bảo vệ môi sinh bởi vì sự an lạc của những yếu tố này sẽ trực tiếp ảnh hưởng tới sự an lạc của chính chúng ta.

Ba biến cố quan trọng nhất trong đời Đức Phật - đàn sinh, thành đạo và nhập niết bàn - đều xảy ra ngoài thiên nhiên, dưới một cội cây. Có phải đây là ẩn dụ khuyên chúng ta nên tôn trọng và bảo vệ thế giới thiên nhiên không? Dù sao đi chăng nữa một điều mà ai cũng phải nhìn nhận là chúng ta không thể nào sống còn được nếu không có môi trường thiên nhiên bên ngoài. Muốn tồn tại chúng ta cần có các điều kiện thích hợp về bầu khí quyển, nhiệt độ để chúng ta có được không khí, nước, cây cỏ và thực phẩm. Sự sống của chúng ta hoàn toàn tùy thuộc vào môi trường xung quanh và như thế, chúng ta phải bảo vệ nó. Hệ thống sinh thái được quản lý thận trọng sẽ giúp duy trì sự sống, mức sống của chúng ta cho thế hệ hiện tại và các thế hệ tương lai.

Phật Giáo không tin là xã hội do giai cấp quyết định. Đức Phật dạy là tất cả mọi người được sinh ra với tiềm năng giống nhau và như thế chính hành động trong quá khứ và trong hiện tại của mình sẽ quyết định chúng ta sẽ là gì và sẽ ở trong hoàn cảnh nào trong tương lai. Đức Phật tin rằng lòng bi không thể tồn tại được trong xã hội đề cao hệ thống đẳng cấp và thúc đẩy cách cư xử kỳ thị giới tính. Hơn 2500 năm trước đây Đức Phật là người đầu tiên nâng cao địa vị của phụ nữ. Chúng ta chưa hề nghe nói có ai khác trong thời cổ đại lại chủ trương bình đẳng như thế khi phụ nữ chỉ tồn tại để phục vụ nam giới. Chỉ vào giữa tới cuối thế kỷ 20, thuyết nam nữ bình



quyền mới thẳng thắn và quyền lợi và vai trò của phụ nữ trong xã hội mới được quan tâm. Vậy mà tại

những nơi trên thế giới ngày nay, phụ nữ vẫn còn bị coi là công dân hạng nhì. Phái tính chưa bao giờ được coi là chướng ngại trong việc tu tập và phục vụ trong Đạo Phật. Đức Phật tin rằng đàn ông và phụ nữ đều có tiềm năng giống nhau để làm việc tốt và đạt tới giải thoát. Với niềm tin đó, Đức Phật thành lập Ni Đoàn. Trong Ni Đoàn này hoàng hậu, công chúa, con gái của các gia đình quyền quý, đàn bà góa, mẹ mất con, đàn bà không nơi nương tựa và gái giang hồ đều gặp nhau trên cùng một cơ sở, và mặc dù giai cấp của họ khác nhau, được hưởng sự an ủi, bình an và đồng đều cơ hội trong việc học hỏi giáo pháp. Việc này khiến phụ nữ tiến nhanh hơn trên đường giác ngộ.

Đạo Phật có khả năng đối phó với sự tham lam của thế giới ngày nay. Xã hội ngày nay được dựa trên cơ sở của sự tiêu thụ. Những thứ chúng ta mua bị quyết định bằng sự tiếp thị và quảng cáo của các công ty qua các phương tiện mà chúng ta không thể trốn tránh được trong đời sống hàng ngày: ti-vi, báo chí, bảng quảng cáo... Ở mọi nơi chúng ta phải đối diện với những hình ảnh khiến cho chúng ta muốn mua sắm. Bây giờ chúng ta đi làm nhiều giờ hơn, gặp gia đình và bạn bè ít hơn và tiêu ít tiền hơn cho những việc phúc thiện bởi vì chúng ta bị ràng buộc bởi tiền vay mua nhà và các trách nhiệm tài chính khác cho những món hàng không thật sự cần thiết. Càng ngày chúng ta càng ham muốn những tiện nghi vật chất. Nhiều người tin rằng họ sẽ không là gì cả nếu không có những món vật chất này. Họ tin những thứ đó mang lại hạnh phúc và giá trị.

Tuy nhiên, sự thật là tất cả những điều này chỉ ràng buộc chúng ta vào những thứ không thể mang lại chân giá trị và hạnh phúc. Đạo Phật chủ trương không tham luyến. Càng tích lũy nhiều tiện nghi vật chất, chúng ta càng ham muốn thêm. Việc tìm kiếm tiện nghi vật chất này khiến chúng ta không còn thì giờ tu tập đồng thời ngăn chúng ta không làm được các việc tốt cho người khác. Thay vào đó, chúng ta luôn bị ám ảnh với việc mua chiếc xe tốt nhất trên thị trường, sống trong căn nhà lớn hơn trong môi trường sung túc hơn, coi truyền hình trên màn ảnh lớn hơn và phẳng hơn. Chúng ta phí mất tiềm năng quý giá này trong việc tìm kiếm những thứ hời hợt vô cùng.

Tham lam này cũng phát xuất từ việc thiếu lòng bi mẫn. Điều này có thể thấy được qua việc các quốc gia tiến bộ tìm cách khai thác những nước thứ ba nghèo khổ. Công ty lớn thiết lập chi nhánh ở các quốc gia nghèo, khai thác tài nguyên rồi di chuyển tới khu vực kế tiếp sau khi đã tận dụng tài nguyên của nước chủ nhà. Những công ty này không những làm tiêu hao tài nguyên của nước chủ nhà nhưng trong nhiều trường hợp còn để lại những phụ phẩm tai hại như ô nhiễm, rác rưởi và tệ nạn xã hội. Việc làm này mang lại nhiều ích lợi cho các nước phát triển nhưng không mang lại bao nhiêu lợi ích cho dân chúng của nước chủ nhà.

Quả thật, thế giới ngày nay có mang lại cho con người một mức độ thoải mái nào đó. Kỹ thuật mới và các phát minh khiến đời sống của chúng ta được thoải mái hơn nhưng chúng ta đã phải trả giá nào để hưởng được sự xa xỉ này? Phật Giáo cho rằng nên có các tiện nghi vật chất, nhưng các tiện nghi này cần được san sẻ đồng đều chứ không phải đạt được qua việc người khác phải chịu thiệt thòi, thiếu thốn những nhu cầu tối thiểu và qua sự hủy hoại môi trường sống.

Phật Giáo không phải là tôn giáo theo đúng nghĩa được hiểu là "một hệ thống tín ngưỡng và thờ phượng" tin tưởng nơi một thần linh siêu nhiên. Đức Phật cảnh cáo người ta không nên chấp nhận niềm tin mù quáng nhưng cần phải học hỏi qua kinh nghiệm bản thân. Như Đức Phật giảng, Đạo Phật là "giáo pháp kêu gọi người ta tới để tìm hiểu", có nghĩa là giáo pháp đó có thể xác minh được trong thực tế và qua thực hành. Đạo Phật khuyến khích sự suy nghĩ độc lập, tra vấn và làm cho con người có thêm năng lực. Đức Phật yêu cầu đệ tử không nên chấp nhận giáo pháp vì đó là lời nói của ngài mà cần phải thử nghiệm như nhà khoa học thử nghiệm lý thuyết. Đức Phật không dùng sự sợ hãi hay quan điểm lệch lạc về các hiện tượng tự nhiên để minh chứng cho tôn giáo của ngài. Đức Phật không chủ trương khổ hạnh, hoặc dùng hình phạt, điều răn để xây dựng Đạo Phật. Giáo pháp của ngài dựa trên bản chất con người và luận lý. Phương pháp khoa học và chủ trương trung đạo này là một trong những lý do tại sao Phật Giáo có thêm sức lôi cuốn trong thời đại này.

Phật Giáo không dựa vào tình cảm về lòng yêu thương đối với Thượng Đế mà được dựa vào lòng từ bi, tức là lòng yêu thương đối với muôn loài. Bởi vì lòng từ bi phát phát khởi trong tâm khi chúng ta nghiên ngẫm sâu xa về sự kiện là tất cả chúng sinh đều khát khao tìm kiếm hạnh phúc và làm mọi cách để tránh đau khổ nên tình cảm trong Đạo Phật được đặt cơ sở trên sự suy luận và bao trùm muôn loài. Chính vì thế mà tình cảm này lúc nào cũng chân chính và làm lợi ích cho muôn loài.

Hầu hết tôn giáo lấy Thượng Đế làm trung tâm, coi Thượng Đế là tối thượng, ban phát hạnh phúc cho muôn loài. Ngược lại, Đạo Phật cho rằng hạnh phúc tạm thời lẫn hạnh phúc tối hậu đều nằm trong tay mỗi cá nhân. Phật Giáo lấy con người làm trung tâm, coi con người là Phật sẽ thành bởi vì con người có tiềm năng vô tận để cải thiện và cuối cùng đạt được giác ngộ, tức là thành Phật. Các hệ thống niềm tin khác cho rằng Thượng Đế thử thách con người bằng các cách khác nhau, thử thách người này khắc nghiệt hơn thử thách người khác. Đối với nhiều người, điều này có vẻ như không chính đáng. Tại sao Thượng Đế lại có thể để cho những tai họa như trận sóng thần Á Châu năm trước giết biết bao nhiêu người và mang lại sầu khổ như thế? Tại sao có người phải chịu đựng

sợ hãi không ngừng bởi vì chiến trận xảy ra xung quanh trong khi người khác được sống trong vùng ổn định và khá hòa bình? Tại sao có người phải chịu tội nhục, không có đủ thực phẩm để sống còn trong khi người khác ăn nhiều quá tới mức bị mập phì? Đạo Phật giải thích các việc này qua luật nghiệp báo, đó là luật về nguyên nhân và kết quả. Mọi hiện tượng trong thiên nhiên đều tuân theo luật này và như thế cũng hợp lý nếu các kết quả chúng ta nhận lãnh ngày nay cũng tuân theo luật này. Mỗi hành động tốt lành sẽ phát sinh ra kết quả tốt và những việc làm xấu ác sẽ mang lại kết quả xấu. Nghiệp chúng ta tạo ra cuối cùng sẽ phải trả hoặc trong đời này hoặc trong đời tương lai. Như vậy, trong thực chất chính mỗi cá nhân, qua các hành động của mình, đã tạo ra các hoàn cảnh cho chính mình. Quan điểm về công lý này mang đầy tính chất công bằng, hợp lý, có thể hiểu được và dễ dàng chấp nhận trong thời đại suy luận này.

Đạo Phật đặt cơ sở trên lòng từ bi. Lòng từ bi phát sinh ra bất bạo động và bất hại. Phật Giáo chưa bao giờ tìm cách bảo vệ tôn giáo mình hay cải đạo người khác bằng các phương cách bạo động. Ngày nay điều này càng đặc biệt thích đáng khi sự thiếu khoan dung về tôn giáo và sắc tộc đã gây ra bạo động tại nhiều nơi trên thế giới. Chưa bao giờ người ta nhân danh Phật Giáo để làm đổ máu đàn bà trẻ con vô tội ở chỗ thiêng liêng, hoặc thiêu sống những người dám suy nghĩ chân thật, hoặc chiếm cứ các xứ khác làm thuộc địa. Lòng từ của Đức Phật không chỉ hướng tới con người mà còn bao gồm cả loài vật. Đức Phật dạy không ai có quyền hủy diệt mạng sống của chúng sinh khác, bởi vì ai cũng quý mạng sống của mình. Vì tất cả đều muốn hạnh phúc và quý mạng sống như vậy, chúng ta không nên làm bất cứ điều gì làm tăng thêm đau khổ và làm giảm thọ mạng của chúng sinh khác. Việc thực hành giáo lý này là cơ sở để tái lập một môi trường sinh thái hài hòa và một thế giới hòa bình, khát vọng chính đáng và nhu cầu khẩn cấp của thế giới ngày nay.

Như thế Đạo Phật là tôn giáo nhân bản. Cơ sở của nó dựa vào niềm tin về tiềm năng thiện lành của con người. Quan điểm tích cực, vui tươi này có nghĩa là tất cả chúng sinh, do nỗ lực của chính mình, đều có khả năng thành Phật. Trong một thế giới có nhiều vấn đề như thế giới ngày nay, không còn nghi ngờ gì nữa, Đạo Phật càng ngày càng trở nên thích hợp.

